

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
công trình: Cầu Hà Tân, huyện Duy Xuyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 3931/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cầu Hà Tân, huyện Duy Xuyên;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 411/TTr-STC ngày 19/8/2022 (kèm Báo cáo kết quả thẩm tra số 2172/BC-STC ngày 19/8/2022).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

1. Công trình: Cầu Hà Tân, huyện Duy Xuyên.
2. Địa điểm: xã Duy Vinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.
3. Chủ đầu tư: UBND huyện Duy Xuyên.
4. Đại diện Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án - Quỹ đất huyện Duy Xuyên.
5. Thời gian khởi công: 31/10/2019; hoàn thành: 11/6/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:
 - a) Tổng mức đầu tư được duyệt: 49.964.000.000 đồng.

b) Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách Trung ương: 20.000.000.000 đồng.
- Ngân sách tỉnh: 15.000.000.000 đồng.
- Ngân sách huyện Duy Xuyên: bố trí phần còn lại trong tổng mức đầu tư.

c) Vốn đầu tư đã thực hiện:

- Vốn đầu tư đã bố trí thực hiện đến hết năm 2021: 43.937.800.000 đồng, gồm:
 - + Vốn ngân sách Trung ương (năm 2019): 20.000.000.000 đồng.
 - + Vốn ngân sách tỉnh (năm 2019-2020): 14.974.800.000 đồng.
 - + Vốn ngân sách huyện (năm 2020-2021): 8.963.000.000 đồng.
- Kế hoạch vốn năm 2022: không bố trí.

2. Chi phí đầu tư:

	Tổng dự toán công trình được duyệt (đồng)	Chi phí đầu tư được quyết toán (đồng)
Tổng số	49.864.000.000	48.224.927.000

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Nội dung	Tài sản Chủ đầu tư quản lý, sử dụng (đồng)
Tổng cộng	48.224.927.000
1. Tài sản dài hạn (cố định)	48.224.927.000
2. Tài sản ngắn hạn	0

4. Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản: không có.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Chủ đầu tư được phép tất toán nguồn vốn, chi phí đầu tư công trình: Cầu Hà Tân huyện Duy Xuyên, số tiền: 48.224.927.000 đồng và thanh toán các khoản công nợ theo giá trị quyết toán được phê duyệt. Các khoản công nợ (đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán):

- a) Tổng nợ phải thu: 0 đồng.
- b) Tổng nợ phải trả: 4.287.127.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ theo Phụ lục I đính kèm)

2. UBND huyện Duy Xuyên chịu trách nhiệm:

a) Bố trí vốn ngân sách huyện để thanh toán công nợ của dự án, số tiền: 4.287.127.000 đồng.

b) Ghi tăng giá trị tài sản hình thành sau đầu tư, với số tiền: 48.224.927.000 đồng; thực hiện báo cáo kê khai biến động tài sản và quản lý tài sản theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

(Chi tiết Danh mục tài sản theo phụ lục II đính kèm)

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Duy Xuyên và thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Quang

Phụ lục I
TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ
Công trình: Cầu Hà Tân, huyện Duy Xuyên

(Kèm theo Quyết định số: 2233/QĐ-UBND ngày 25 / 8 /2022 của UBND tỉnh Quảng Nam)

ĐVT: đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Chi phí đầu tư được quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán	
					Phải trả	Phải thu
	Tổng số		48.224.927.000	43.937.800.000	4.287.127.000	0
1	Công ty CP Đạt Phương	Thi công xây dựng	43.513.841.000	40.101.049.000	3.412.792.000	0
2	Ban Quản lý dự án - Quỹ đất huyện Duy Xuyên	Quản lý dự án	894.303.000	681.748.000	212.555.000	0
3	Công ty TNHH Tư vấn Khảo sát xây dựng Quang Đạt	Khảo sát địa chất bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi	451.177.000	408.704.000	42.173.000	0
4	Công ty CP Tư vấn Xây dựng công trình Giao thông 308	Khảo sát địa hình, lập báo cáo nghiên cứu khả thi	290.749.000	261.674.000	29.075.000	0
5	Công ty TNHH Tư vấn Khảo sát xây dựng Quang Đạt	Khảo sát địa chất bước lập thiết kế bản vẽ thi công	384.872.000	357.428.000	27.444.000	0
6	Công ty CP Tư vấn Xây dựng công trình Giao thông 308	Lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, thiết kế - dự toán điều chỉnh, bổ sung	510.756.000	448.956.000	61.800.000	0
7	Công ty Cổ phần TVĐT xây dựng Thành Minh Anh	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	99.425.000	89.483.000	9.942.000	0
8	Công ty Cổ phần Tâm Giao	Lựa chọn nhà thầu xây dựng	79.145.000	79.145.000	0	0
9	Công ty Cổ phần TVGT Quảng Nam	Giám sát thi công xây dựng	635.396.000	580.960.000	54.436.000	0
10	Công ty Cổ phần Tâm Giao	Lựa chọn nhà thầu tư vấn giám sát xây dựng	8.108.000	8.108.000	0	0
11	Công ty Cổ phần Công nghiệp môi trường QNVINA	Lập kế hoạch bảo vệ môi trường	47.755.000	42.979.000	4.776.000	0
12	Trung tâm nghiên cứu, ứng dụng và tư vấn kỹ thuật nền móng công trình	Tư vấn kiểm định thử tải cầu	189.280.000	151.424.000	37.856.000	0
13	Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi	7.496.000	7.496.000	0	0

14	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Duy Xuyên	Thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán điều chỉnh, bổ sung	1.493.000	1.493.000	0	0
15	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Duy Xuyên	Thẩm định HSMT và kết quả LCNT thi công xây dựng và LCNT giám sát	40.109.000	40.109.000	0	0
16	Công ty Bảo hiểm PVI Đà Nẵng	Bảo hiểm công trình	254.640.000	203.712.000	50.928.000	0
17	Trung tâm Xử lý bom mìn và môi trường Quân khu 5	Rà phá bom mìn	149.505.000	134.554.000	14.951.000	0
18	Đoạn quản lý đường thủy nội địa Quảng Nam	Đảm bảo giao thông đường thủy	376.420.000	338.778.000	37.642.000	0
19	Công ty TNHH Kiểm toán FAC - Chi nhánh Miền Trung	Kiểm toán Báo cáo quyết toán	220.766.000	0	220.766.000	0
20	Sở Tài chính	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	69.691.000	0	69.691.000	0

Phụ lục II
DANH MỤC TÀI SẢN HÌNH THÀNH SAU ĐẦU TƯ
Công trình: Cầu Hà Tân, huyện Duy Xuyên
(Kèm theo Quyết định số: 2233/QĐ-UBND ngày 25 / 8 /2022 của UBND tỉnh Quảng Nam)

STT	Tên tài sản	Quy mô, công suất	ĐVT	Số lượng	Tổng nguyên giá (đồng)
1	Cầu Hà Tân, huyện Duy Xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Quy mô vĩnh cửu bằng BTCT và BTCT dự ứng lực; - Tần suất thiết kế: 65% (cao độ đáy dầm cầu mới tại mố cầu bằng cao độ tại mố dầm cầu cũ); - Kết cấu: Cầu dầm bê tông cốt thép dự ứng lực, mố trụ cầu bằng bê tông cốt thép, chiều dài cầu 238,4m (tính đến mép sau tường cánh); gồm 7 nhịp, mỗi nhịp dài 33m; - Khổ cầu: 6,0m (phần xe chạy) + 2x0,5m (gờ lan can) = 7,0m - Khổ giới hạn thông thuyền: Không thiết kế thông thuyền. - Tải trọng thiết kế: + Tính cầu: HL93. + Tính áo đường: Trục 10 tấn. - Đường dẫn vào cầu theo tiêu chuẩn đường cấp V đồng bằng (TCVN 4054-2005), tốc độ thiết kế 40km/h, kết cấu mặt đường bê tông xi măng. Tổng chiều dài 566,46m (trong đó phần cầu dài 238,4m) 	Toàn bộ	1	48.224.927.000
	Tổng cộng				48.224.927.000